

NỘI DUNG

Mối nguy của sự sùng đạo . . .	2
Đâu là sự Khác Biệt Thật . . .	4
Tôn giáo Trong Thời Của Đấng Christ như thế nào?	6
Vì sao Đấng Christ là Mối Đe Dọa Cho Tôn Giáo?	8
Người Pha-ri-si Đã Phạm Sai Lầm Gì?	10
Bài Học Từ Một Người Sùng Đạo Tin Chúa.	26
Mối Nguy Của Việc Áp Dụng	28
Lý Do Tập Trung Vào Đấng Christ	29
Học Về Những Điều Tương Phản.	30
Trắc Nghiệm Về Tôn Giáo	31
Định Nghĩa Các Thuật Ngữ	32

TÔN GIÁO HAY ĐÁNG CỨU THẾ:

ĐÂU LÀ SỰ KHÁC BIỆT?

Có sự khác biệt đáng kể nào hay chỉ là vấn đề câu chữ? Một kết quả thăm dò ý kiến cho biết 85% người dân Mỹ cho rằng mình tương đối hoặc rất sùng đạo; nên chẳng chúng ta thấy được khích lệ? Nên chẳng, chúng ta cần nhìn lại dưới ánh sáng của sự thật: trong thời Chúa Giê-xu, Ngài đã từng bị những kẻ sùng đạo bảo thủ ghét bỏ.

Quyển sách nhỏ này khẳng định có một sự khác biệt cơ bản giữa Đấng Christ và tôn giáo. Và việc tìm hiểu về người Pha-ri-si trong thời của Đấng Christ có thể giúp chúng ta không chỉ hiểu về sự khác biệt này mà còn về chính chúng ta.

Martin R. De Haan II

Tổng Biên Tập: David Sper Ảnh Bìa: Jeff Baxter In tại Việt Nam
Dịch từ cuốn "Religion or Christ: What's the Difference?"
Kinh thánh Việt ngữ trích từ Bản dịch Truyền Thống 1926
Thực hiện Bản Việt ngữ: Ủy Ban Cơ Đốc Giáo Dục HTTL Việt Nam (MN)
Tác quyền: © 1991, 1995, 2001 RBC Ministries, Grand Rapids, Michigan

©RBC Ministries—Vietnamese Discovery Series

MỖI NGUY CỦA SỰ SÙNG ĐẠO

Từ ban đầu, tôn giáo đã nguy hiểm. Từ lâu trước khi vụ tấn công hơi ngạt của giáo phái Aum Shinrikyo ở Nhật Bản xảy ra, những người có cùng niềm tin đã giết nhau trong danh của Chúa. Từ lâu trước sự kiện chết và tự sát tập thể ở Waco và Jonestown, sự cuồng tín đã tạo ra một chiến trường, trong đó có kẻ còn người mất.

Mỗi nguy của sự sùng đạo có thể được thấy ngay từ thời kỳ tổ phụ đầu tiên của chúng ta. Lỗi lầm tai hại của A-đam và Ê-va đã xảy ra trong nỗ lực muốn giống Đức Chúa Trời hơn. Sai lầm của họ không phải là họ không còn tin nơi Đức Chúa Trời, mà là họ bắt đầu tin theo cách Ngài ngăn cấm.

“Con trai trưởng của A-đam và Ê-va cũng cố tin nơi Đức Chúa Trời theo cách riêng của mình. CHÚA từ chối của lễ không huyết của Ca-in, nhưng lại chiếu cố đến sinh tế của của người em trai. Trong cơn giận dữ, Ca-in trở nên ghen ghét đến

mức giết chết A-bên và huỷ hoại chính cuộc đời mình.

Dân Y-sơ-ra-ên cũng gặp rắc rối khi cố hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời theo cách riêng của mình. Trước khi vào Đất Hứa, một vài người nam Y-sơ-ra-ên đã nhận lời mời của những phụ nữ địa phương đến dự một buổi lễ tôn giáo của dân ngoại. Chỉ trong vài giờ, hàng ngàn người Y-sơ-ra-ên đã mất mạng (Dân. 25).

***Những sai lầm
lớn nhất của
chúng ta
thường liên quan
đến sự sùng đạo.”***

Sau-lơ, vị vua đầu tiên của Y-sơ-ra-ên, cũng không có gì khác. Ông đánh mất vương quốc của mình do những sai phạm về sự sùng đạo. Khi thầy tế lễ Sa-mu-ên không đến đúng lúc để dâng tế lễ trước khi ra trận, Sau-lơ nghĩ mình cần phải tự dâng tế lễ. Ông đã làm sai (I Sam. 13:8-14; cũng xem chương 15).

Ngay cả Đa-vít cũng gặp rắc rối vì sùng đạo. Sau khi được tấn phong làm Vua Y-sơ-ra-ên, Đa-vít thấy cần phải có rương đựng Mười Điều Răn của Đức Chúa Trời. Với lòng hăng hái, ông dẫn tất cả người Y-sơ-ra-ên đi rước rương về Giê-ru-sa-lem. Nhưng khi con bò chở rương giao ước bị vấp chân, và khi thầy tế lễ U-xa đưa tay giữ lấy rương cho vững, thì Đức Chúa Trời đánh phạt người chết. Phản ứng của Đa-vít là giận và sợ. Làm sao ông có thể sống với một Đức Chúa Trời như vậy? Chỉ sau khi đọc lại Luật Pháp của Đức Chúa Trời, Đa-vít mới nhận ra mình đã làm điều đúng theo cách thức sai (I Sứ. 13; 15:12-15).

Vì sao điều chúng ta tin và cách chúng ta phục vụ và thờ phượng Chúa lại là vấn đề đối với Ngài? Vì Ngài muốn có những người thờ phượng Ngài bằng tâm linh và lẽ thật (Gi.4:23-24), không phải bằng nghi thức và thiếu hiểu biết. Chúa muốn chúng ta thờ phượng Ngài bằng tâm lòng đáp ứng với lẽ thật về tình yêu và ân điển của Ngài.

***“Mỗi ngày theo sau
người tin nơi Đức
Chúa Trời theo cách
riêng của mình.”***

Nghe có vẻ phức tạp, nhưng không phải vậy. Điều Chúa thực sự muốn là để chúng ta hiểu biết và yêu Con Ngài. Theo sau đó sẽ là một tôn giáo tốt (Gia. 1:26-27).

ĐẬU LÀ SỰ KHÁC BIỆT THẬT?

Tôn giáo và Đấng Christ không loại trừ nhau, nhưng lại rất khác biệt. Gia-cơ, một trước giả của Tân Ước và cũng là em trai của Đấng Christ, viết như sau: *“Sự tin đạo thanh sạch, không vết (ô uế) trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là thăm viếng kẻ mồ côi, người góa bụa trong cơn khốn khó của họ, và giữ*

lấy mình cho khỏi sự ô uế của thế gian” (Gia.1:27). Tôn giáo có thể là nhiều điều tốt, nhưng nó không thể thay thế Đấng Christ.

Tôn giáo là điều để Tin và Làm:

- Dự lễ
- Đăng ký cho con vào các trường đạo
- Làm việc lành
- Tránh điều trái đạo đức
- Tin nơi Chúa
- Tham gia vào Hội Thánh địa phương

“Tôn giáo là điều để tin và làm.”

- Chịu báp-têm
- Dự tiệc thánh
- Học tín lý
- Đọc Kinh Thánh
- Cầu nguyện
- Dự các kỳ lễ của tôn giáo
- Dạy các lớp học về tôn giáo
- Giúp đỡ người nghèo
- Hát trong ca đoàn

- Được công nhận là một người tin kính

Đấng Christ là Đấng để chúng ta hiểu biết và tin cậy:

- Đấng rất gần
- Đấng có thẩm quyền để giúp chúng ta
- Đấng có thể tha tội chúng ta
- Đấng có thể xưng chúng ta là công bình
- Đấng có thể đưa Đức Chúa Trời đến với chúng ta
- Đấng có thể đưa chúng ta đến với Đức Chúa Trời
- Đấng có thể cho chúng ta được ở trong ý muốn của Ngài
- Đấng có thể dẫn dắt chúng ta
- Đấng có thể dạy dỗ chúng ta
- Đấng có thể làm gương mẫu cho chúng ta
- Đấng chẳng bao giờ bỏ chúng ta một mình
- Đấng chúng ta có thể tin cậy
- Đấng có thể bảo vệ chúng ta

- Đáng có thể cầu thay cho chúng ta
- Đáng ban năng lực để chúng ta hành động
- Đáng có thể đáp ứng với những xúc cảm của chúng ta
- Đáng có thể cảm nhận được nỗi đau của chúng ta
- Đáng có thể ban cho chúng ta sự vui mừng
- Đáng có thể ban cho chúng ta sự bình an

***“Đáng Christ là
Đáng để chúng
ta hiểu biết
và tin cậy.”***

- Đáng có thể ban cho chúng ta tình yêu
- Đáng bày tỏ tình yêu của Ngài dành cho chúng ta
- Đáng chết vì chúng ta
- Đáng sống lại từ kẻ chết vì chúng ta
- Đáng bày tỏ sự sống của Ngài qua chúng ta
- Đáng đưa dắt chúng ta về

Quê Hương đời đời

- Đáng bảo đảm chỗ ở trên thiên đàng cho chúng ta

TÔN GIÁO TRONG THỜI CỦA ĐÁNG CHRIST THẾ NÀO?

Chúa Giê-xu biết được những mối nguy của tôn giáo. Ngài bị một số người sùng đạo nhất ở Giê-ru-sa-lem ghét bỏ. Trong khi tội nhân và những người bị xã hội ruồng bỏ chạy đến với Ngài, trừ một ít trường hợp ngoại lệ; thì những người sùng đạo thời bấy giờ - người Pha-ri-si, các thầy tôn giáo, người Sa-đu-sê, và các thầy tế lễ - lại là những kẻ chống nghịch gay gắt với Ngài.

Chúa Giê-xu không tâm đắc những nhà lãnh đạo tôn giáo này. Ngài không hề ngờ ý rằng họ là những người tin kính, chỉ phạm sai lầm với Ngài mà thôi. Chúa Giê-xu phán rằng nếu họ biết Cha Ngài thì cũng sẽ biết

Ngài. Ngài gọi họ ngay trước mặt là những kẻ đạo đức giả và những kẻ mù dẫn đường cho kẻ mù.

Có lẽ nhiều người trong chúng ta không nghĩ đến tình huống này. Có lẽ chúng ta nghĩ những kẻ chống nghịch với Chúa Giê-xu xuất hiện giữa vòng những người vô thần, những nhà tư tưởng theo thế tục, và những thành phần phạm tội trong xã hội. Nhưng không phải vậy. Những người vô gia cư đến với Ngài. Bọn bè của Ngài có những người

phạm tội. Ngay cả Phi-lát, thống đốc La-mã xứ Giu-đê, còn có ý muốn chiếu cố hơn cho Chúa Giê-xu và không muốn buộc

tội Ngài vì lý do chưa rõ ràng. Còn những người Sa-đu-sê và Pha-ri-si sùng đạo trong thành Giê-ru-sa-lem thì lại luôn cố hạ

uy tín Chúa Giê-xu. Ngài không có ích lợi gì cho họ. Và họ cho rằng thế giới sẽ tốt hơn nếu không có Ngài.

Xem xét kỹ hơn về người Pha-ri-si. Không phải tất cả đều xấu. Được quý trọng và xem là những người tận tâm thuộc linh, tin kính nhất trong Y-sơ-ra-ên, họ là người:

Người Pha-ri-si – Một nhóm người Do Thái sùng đạo cố gắng giữ Y-sơ-ra-ên khỏi sự ô uế của dân ngoại bằng cách kiên quyết làm theo Kinh Thánh và nhiều luật truyền khẩu được áp dụng vào Luật Pháp của Đức Chúa Trời trong từng chi tiết của đời sống thường ngày.

Các chuyên gia kinh luật – Các chuyên gia về luật pháp Kinh Thánh (còn được gọi là các thầy dạy luật), thường đi lại với những người Pha-ri-si. Người Pha-ri-si lệ thuộc vào các chuyên gia kinh luật trong việc giải nghĩa đúng Kinh Thánh.

Người Sa-đu-sê – Nhóm người Y-sơ-ra-ên sùng đạo thuộc tầng lớp thượng lưu, bác bỏ những truyền thống truyền miệng của người Pha-ri-si và nhấn mạnh vào sự giải nghĩa và giữ Luật Môi-se cách cứng nhắc.

Các thầy tế lễ – Con cháu A-rôn, người kế thừa trách nhiệm phục vụ nghi lễ Đền Thờ tại Giê-ru-sa-lem. Họ thường liên hệ với người Sa-đu-sê.

- **Hữu thần**, bởi họ đặt niềm tin nơi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, chủ

trương đặt Chúa làm trung tâm đời sống mình.

- **Phân lập**, kiên quyết bảo vệ Y-sơ-ra-ên không bị dân ngoại thỏa hiệp, nuốt chửng, và lôi cuốn.
- **Nghiên cứu Kinh Thánh**, tin rằng tương lai của Y-sơ-ra-ên phụ thuộc vào việc họ có tôn kính và làm theo Luật Pháp của Đức Chúa Trời hay không.
- **Thuộc công chúng**, nhiều người trong số họ là dân buôn bán và thợ thủ công, do đó họ đồng cảm với người dân thường.
- **Thực tế, đấu tranh** không chỉ với những điều được chép trong Luật Pháp, mà còn với việc đưa vào áp dụng đến từng chi tiết nhỏ nhất trong đời sống.
- **Theo truyền thống**, thận trọng ghi nhớ, thuật lại, và bám chặt vào những lễ thói của các tổ phụ thuộc linh.

Tuy nhiên, người Pha-ri-si có những thay đổi lệch lạc khi họ nỗ lực làm cho Luật Pháp của

Đức Chúa Trời trở nên thích hợp và thực tế với Y-sơ-ra-ên. Khi họ thực hiện điều đó vào đời sống hằng ngày, những áp dụng cụ thể tự nó trở thành ngõ cụt. Chẳng lâu sau, họ bị lạc mất trong những chi tiết; và theo Chúa Giê-xu, họ dạy dỗ điều luật của loài người (Mat. 15:9). Họ tập trung vào chi tiết mà mất đi tâm lòng.

VÌ SAO ĐÁNG CHRIST LAI LÀ MỘT MỐI ĐE DỌA CHO TÔN GIÁO?

Những người sùng đạo xem Đức Chúa Giê-xu như một mối họa. Ngài gây nên một sự rối loạn, đe dọa làm mất ổn định cán cân quyền lực tôn giáo và chính trị nhạy cảm ở Y-sơ-ra-ên. Ngài nổi tiếng với những hành động không thể giải thích. Ngài dạy dỗ với một phong thái đầy thẩm quyền, và hướng sự chú ý từ những vấn đề tôn giáo bên

ngoài đến những thái độ bên trong tâm lòng. Ngài dạy rằng Đức Chúa Trời không tìm kiếm những người sống tốt theo tôn giáo, mà Ngài tìm:

- *Người nghèo khổ trong tâm linh*, người phụ thuộc vào Đức Chúa Trời trong mọi lãnh vực của cuộc sống.
- *Người than khóc*, đau buồn vì bản chất và hậu quả của tội lỗi trong họ hay trong những người khác.
- *Người khiêm nhu*, người sẵn sàng sống dưới thẩm quyền của Đức Chúa Trời.
- *Người đói khát sự công chính*, thừa nhận sự công bình đến từ Đức Chúa Trời.
- *Người đầy lòng thương xót*, hết lòng xoa dịu nỗi đau của người khác.
- *Người có lòng trong sạch*, người bên trong thanh sạch.
- *Người hòa giải*, người làm cho những người khác hòa giải với Đức Chúa Trời và với nhau (Mat. 5:1-9).

Đấng Christ được những tâm lòng tan vỡ tiếp nhận hơn là tôn giáo kiêu ngạo.

Ngài là mối đe dọa cho những người sùng đạo, vì hễ ai tiếp nhận Ngài sẽ không cần đến tôn giáo của những người Pha-ri-si nữa. Trong khi người Pha-ri-si giỏi trong việc vâng giữ chi tiết Luật Pháp, Chúa Giê-xu lại dạy rằng Đức Chúa Trời tha thứ cho tội nhân xấu xa nhất.

Nhiều năm sau, Phao-lô – một sứ đồ của Đấng Christ, trước đó từng là người Pha-ri-si – biện luận rằng luật pháp tôn giáo chưa bao giờ, chẳng bao giờ, và sẽ không bao giờ có thể cứu được ai ra khỏi tội. Trong một số các thư tín trong Tân Ước, Phao-lô lập luận rằng Luật Pháp được ban ra để chúng ta biết mình cần có một Chúa Cứu Thế, Đấng trội hơn tôn giáo về mọi mặt.

Nhìn từ mọi phía, Đấng Christ đều trội hơn tôn giáo:

- **Phía sau** – Ngài là Đấng Sáng Tạo, là Ngôi Lời đời đời ở cùng Đức Chúa Trời từ lúc ban đầu, và Ngài chính là Đức Chúa Trời (Gi. 1:1-3).

- **Phía trước** – Ngài là Vua và Đấng Phán Xét sẽ đến, Đấng một ngày nào đó sẽ cai trị thế gian và phán xét mọi tấm lòng (Công. 1:6-11; Rô. 14:7-12).
- **Phía trên** – Ngài là Đấng Cứu Thế và là Chúa, Đấng duy nhất có thể với tới và cứu chúng ta, đồng thời cai quản đời sống chúng ta trong tình yêu và sự khôn ngoan của Ngài (Gi. 3:13-16; Phil. 2:9-11).
- **Phía dưới** – Là Đấng Chủ Cấp, Đấng Nâng Đỡ, Ngài gìn giữ chúng ta trong tay Ngài (Côl. 1:16).
- **Bên phải** – Khi chúng ta quay sang “bên phải” để xem điều gì là đúng với đạo lý, Ngài trở nên Người Thầy và Gương Mẫu của chúng ta (I Phi. 2:21; I Gi. 2:6).
- **Bên trái** – Khi chúng ta quay khỏi điều “phải,” hướng sang điều sai trái, thì Ngài trở nên Đấng Cầu Thay và Biện Hộ của chúng ta (I Gi. 2:1-2).

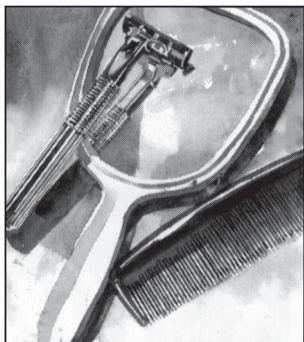
- **Bên trong** – Ngài là Sự Sống, Sự Bình An, và Sức Lực của chúng ta (Gal. 2:20; Côl. 1:27).

Đây hoàn toàn là Đấng mà người Pha-ri-si đã bỏ qua. Sao họ lại bỏ qua Ngài? Làm sao họ cùng với tất cả người Y-sơ-ra-ên có thể trông đợi Đấng Mê-si-a sẽ đến, để rồi chỉ muốn giết Ngài khi Ngài đến? Hãy cùng xem xét kỹ hơn những điều chính Đức Chúa Giê-xu đã phán.

NGƯỜI PHA-RI-SI ĐÃ PHẠM SAI LÀM GÌ?

Trong Lu-ca 11, Đức Chúa Giê-xu đối chất với những người Pha-ri-si về những thiếu sót của đạo. Hãy xem những thiếu sót của họ dạy gì cho chúng ta không những về người Pha-ri-si mà còn về chính chúng ta.

HỌ GIẢI QUYẾT CHO HÌNH THỨC BÊN NGOÀI



Một công ty dược lớn gần đây đưa ra một loạt những quảng cáo với hình ảnh được thay đổi nhằm thuyết phục công chúng rằng công ty này quan tâm đến môi trường. Bản tin truyền hình buổi tối tường thuật lời của một nhóm người phản đối, không tin công ty này quan tâm đến môi trường như họ nói. Một trong số họ giơ tấm bảng ghi tên của công ty lên, trong đó có viết: Chúng tôi không đại dột. Hãy sửa chữa hành động của mình, không chỉ hình ảnh.

Tấm bảng của người phản đối đó làm tôi nhớ lại điều Chúa

Giê-xu đã nói với những người Pha-ri-si. Lu-ca 11:39 so sánh họ với những người rửa bên ngoài chén đĩa nhưng lại để bên trong dơ bẩn. Ngài phán:

“Hỡi các người là người Pha-ri-si, các người rửa sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy sự trộm cướp và điều dĩ. Hỡi kẻ đại dột! Đáng đã làm nên bề ngoài há không làm nên bề trong nữa sao? Thà các người lấy của mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho các người” (câu 39-41).

Đức Chúa Giê-xu đề cập đến nghi thức rửa tay kỹ lưỡng và chính xác theo luật pháp mà người Pha-ri-si thực hiện trước khi ngồi xuống ăn. Họ rửa tay trước khi ăn và giữa các món ăn không phải vì lý do vệ sinh, mà vì tự hào là mình đang giữ luật lệ về các nghi thức. Tuy nhiên, Đức Chúa Giê-xu biết thứ tôn giáo “thanh sạch theo nghi lễ” của người Pha-ri-si chỉ là vẻ bề ngoài. Hình ảnh bên ngoài của họ tốt đẹp, nhưng hành động thì lại xấu xa.

Tôn giáo không bao giờ thay

đổi được cốt lõi của vấn đề. Nó chỉ giải quyết những vấn đề bề ngoài. Đó là lý do vì sao trong một tình huống khác, Chúa Giê-xu nói với một người Pha-ri-si và cũng là thầy dạy luật của người Y-sơ-ra-ên rằng ông cần phải được tái sinh (sự sanh ra thuộc linh, đời đời) nếu ông được thấy và là một phần của nước Đức Chúa Trời (Gi. 3).

Cầu nguyện, tiệc thánh, xác quyết đức tin, báp-têm, hay phục vụ tình nguyện cho công việc của Hội thánh trông có vẻ tốt đẹp. Tuy nhiên, hình thức không đánh lừa được Đức Chúa Trời. Chúa Giê-xu phán: “hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt, hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần” (Gi. 3:6). Việc tin nhận Đấng Christ làm được điều mà không tôn giáo nào trên thế gian này có thể làm (Gi. 3:16).

***“Tôn giáo có thể làm
thay đổi bề ngoài,
nhưng chỉ có Đấng
Christ mới có thể làm
thay đổi tâm lòng.”***

Tin nơi Đấng Christ làm thay đổi tâm lòng, đem đến trong chúng ta Nguồn tình yêu thương. Đó là một quá trình hạ mình. Nghĩa là, nhận biết rằng thu dọn cho vẻ bề ngoài là vô ích; trao phó mình trong sự nhân từ của Đức Chúa Trời; và tin cậy Ngài trong những việc chúng ta không thể làm cho chính mình, để hành động thông qua Thánh Linh của Đấng Christ.

HỌ NGHIÊM TRỌNG HÓA VẤN ĐỀ



Tôi ganh tị với những người giỏi trong trò chơi Theo Đuổi Linh Tinh. Họ có trí nhớ đến những chi tiết, một lợi thế rất

lớn trong đời sống, hơn hẳn những người như tôi. Đôi lúc tôi không nhớ nổi mình đã để cặp kính ở đâu, hay tên của người bạn. Tuy nhiên, cũng như những điểm mạnh khác, khả năng chú ý đến những chuyện nhỏ nhặt có thể trở thành nhược điểm nếu nó không được kiểm soát. Đức Chúa Giê-xu mô tả nguy cơ bị lạc mất trong chi tiết khi Ngài nói với những người Pha-ri-si rằng sai lầm trong tôn giáo của họ là nghiêm trọng hóa những vấn đề nhỏ nhặt. Lu-ca 11:42 nói:

“Song khôn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi, nộp một phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các ngươi bỏ qua! Ấy là các việc phải làm, mà cũng không nên bỏ qua các việc khác.”

Nói cách khác, những điều nhỏ nhặt cũng cần thiết miễn là chúng ta không để nó chiếm mất chỗ của những vấn đề quan trọng hơn.

Người Pha-ri-si là những

người giỏi logic trong vòng dân Y-sơ-ra-ên. Họ rất khoa học trong việc thực hiện Luật Pháp theo logic. Họ tự hãnh diện về khả năng suy luận một vấn đề đến chi tiết nhỏ nhặt nhất. Chẳng hạn như, khi dâng phần mười, họ xác định phần dâng cho *tất cả* những gì họ nhận được. Nếu họ nợ Chúa phần mười vụ thu hoạch, họ sẽ dâng 10% *mọi thứ*, bao gồm các thứ rau cỏ, mặc dù Luật Pháp nói rõ ràng rằng không cần phải làm như vậy.

Người Pha-ri-si sốt sắng làm hơn những gì được yêu cầu không có gì là xấu. Sai lầm của họ là trong khi chú ý đến chi tiết, họ bỏ quên tình yêu. Theo Chúa Giê-xu, điều đó có nghĩa là cuối cùng họ đánh mất toàn bộ Luật pháp (Mat.2 2:37-40).

Vấn đề của sự chi tiết trong tôn giáo là nó có vẻ hợp lý trong khi thực tế là không.”

Người Pha-ri-si giống như

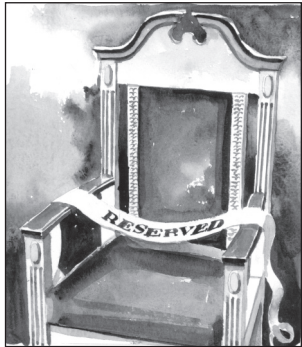
người đàn ông kia đến cửa hiệu ô tô để mua một chiếc xe hơi mới. Khi đến đó, anh thấy có mấy món đồ phụ tùng đúng với những thứ anh cần để trang trí cho chiếc xe mới của anh. Một tiếng sau, anh hớn hờ rời phòng trưng bày, tay cầm một tách cà phê, một chiếc la bàn, 1 hộp đựng bản đồ, và một dây gắn chìa khóa do hãng xe sản xuất. Như những người Pha-ri-si, anh mua về nhiều hơn những thứ mình dự định mua – nhưng lại là ít hơn. Cầm những món đồ rẻ tiền, anh ngồi vào chiếc xe cũ của mình, rồi lái về nhà.

Được coi là tốt và cần thiết, tôn giáo có thể khiến chúng ta ngập trong những chi tiết nhỏ nhặt, dễ thu hút sự chú ý của chúng ta hơn. Điều làm cho khó phát hiện ra vấn đề là trong quá trình cải thiện mình, việc học Kinh Thánh, cầu nguyện, hoặc dâng hiến có vẻ hợp lý trong khi thực tế là không. Không gì có thể thay thế được tấm lòng yêu thương và công chính phản ánh mối quan hệ tốt đẹp với chính Đức Chúa Trời.

Vài năm sau Đấng Christ, sứ đồ Phao-lô nhắc lại lời dạy của Chúa Giê-xu cho các tín đồ sai

lạc ở thành Cô-rinh-tô. Ông nói rõ ràng ngay cả các ân tứ thuộc linh, tri thức, đức tin, và sự hy sinh cũng chỉ là những hoạt động theo đuổi linh tinh nếu không có tình yêu thương của Đức Chúa Trời (I Côr. 13).

HỌ THÍCH ĐƯỢC NGƯỜI KHÁC TÁN ĐỒNG



Tôn giáo có thể là một trong những sự vị kỷ lớn nhất. Có gì danh giá hơn là được biết đến như một người tin kính, tốt lành? Hoặc có gì góp phần vào sự tự cao, kiêu ngạo nhiều hơn là việc cho rằng mình được Chúa vừa lòng?

Được biết đến như một người tốt lành có vẻ hay hơn là một người gian ác. Được gọi là linh mục hay mục sư có phải tốt hơn là người bán sách báo khiêu dâm hay gái mại dâm? Có lẽ là không. Đức Chúa Giê-xu phán rằng nếu có một điều không được thay đổi, thì người Pha-ri-si cũng sẽ xuống cùng một địa ngục với những kẻ gian ác. Sự khác biệt duy nhất là Chúa Giê-xu dành sự chỉ trích gay gắt nhất cho những người sùng đạo, dùng danh tiếng thuộc linh của mình để có được sự chú ý và danh vọng trong xã hội. Đức Chúa Giê-xu phán với những người sùng đạo:

“Khôn cho các ngươi, người Pha-ri-si, vì các ngươi ưa ngai cao nhứt trong nhà hội, và thích người ta chào mình giữa chợ!” (Lu. 11:43).

Ai trong chúng ta cũng thích được người khác đánh giá cao. Chúng ta thích được tán đồng bởi những người thấy có điểm đáng khen ở chúng ta. Điều đó không có gì xấu. Tuy nhiên, điều không hay là khi đối với chúng ta, ý kiến của người khác

trở nên quan trọng hơn ý kiến của Đức Chúa Trời. Điều nguy hiểm là khi sự chú ý tán đồng, tăng bốc của người khác thành như một loại thuốc mê, làm tê liệt, khiến chúng ta không nhận biết rằng mình thiếu yêu thương người khác, không nhận biết được sự hiện diện và ý muốn của Đức Chúa Trời, và không nhận ra sự thật rằng trong những lúc sáng suốt, chúng ta biết là những gì người khác nghĩ về mình tốt hơn nhiều so với con người thực tế.

Sống tốt theo luật lệ của tôn giáo có thể khiến chúng ta được con người tán thưởng. Nhưng đầu phục Đấng Christ là cách duy nhất để được Chúa hài lòng. Điều này đúng ngay cả sau khi một người đã tin nhận Đấng Christ và gia nhập tôn giáo của Hội thánh. Vấn đề là chúng ta có tiếp tục thi đấu trên khán đài, hay còn sống chừng nào, chúng ta còn xem Chúa là trên hết.

Sứ đồ Phao-lô hiểu thế nào là đấu tranh với sự chỉ trích của con người và không được các thành viên trong chính gia đình thuộc linh của mình chấp nhận. Vì vậy, ông viết thư gửi cho các tín đồ

là những người thích chỉ trích ở thành Cô-rinh-tô, nói rằng:

“Về phần tôi, hoặc bị anh em xử đoán, hoặc bị tòa án nào của loài người xử đoán, tôi cũng chẳng lấy làm quan hệ gì. Chính tôi chẳng tự xử đoán mình nữa; vì tôi chẳng thấy mình có điều gì đáng tội, nhưng tôi cũng không nhờ sự đó mà được xưng là công bình: Đấng xử đoán tôi, ấy là Chúa.” (I Côr. 4:3-4).

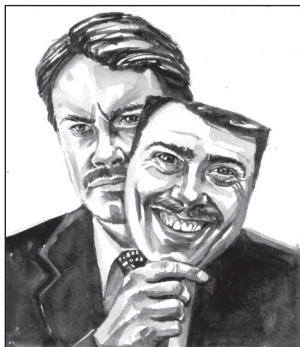
Sau đó, Phao-lô viết:

“Chúng tôi không dám bằng vai hoặc sánh mình với những người kia, là kẻ hay tự phô mình. Nhưng lấy mình đo mình, lấy mình so sánh với mình, thì họ tỏ ra ít trí khôn” (II Côr.10:12).

Phao-lô tập chấp nhận sự chỉ trích với lòng khoan dung, không phải vì nó không gây tổn thương cho ông, mà vì ông nhận ra rằng sự công nhận và thanh danh của con người chẳng có giá trị gì (Phil. 3:1-10). Điều đáng quan tâm là được nghe Đấng Christ phán: “Giỏi lắm, con là đầy tớ tốt và trung tín.”

Phao-lô đã từng là một người Pha-ri-si. Ông hiểu sự khác biệt giữa việc được tôn giáo công nhận hay được Đấng Christ hài lòng.

HỌ THÍCH CHE ĐẬY HỜN LÀ PHƠI BÀY



“Xin chào, tôi tên là Joe, và tôi là một người nghiện rượu.” Đó là bước căn bản đầu tiên trong quá trình phục hồi của Những Người Nghiện Rượu Giấu Tên. Không may, đó cũng là yếu tố hạ mình thường không tìm thấy trong tôn giáo. Một trong những cảm giác phổ biến nhất giữa vòng những người đi nhà thờ là cảm giác mơ hồ mình đang tiếp xúc với những con

người không thật. Họ cảm thấy kê vai sát cánh bên nhau nhưng lại cách xa với những con người khoác bộ đồ của Chúa nhật, bộ mặt của Chúa nhật, để trải qua cảm xúc của buổi thờ phượng vào Chúa nhật. Nhiều người thích như vậy. Nhưng những người khác thì lại đang gào lên trong lòng: “Khoan đã, không phải như vậy. Nó không thật. Hết thấy chúng ta đều có vấn đề. Tại sao chúng ta không thừa nhận là mình đang vật lộn với những lo lắng, tức giận, sợ hãi, ganh tị, cay đắng, xấu hổ, và tham muốn để chúng ta có thể an ủi, khích lệ, và có trách nhiệm đối với nhau?”

Hắn Chúa Giê-xu đồng ý với họ. Ngài phán:

“Khốn cho các người vì các người giống như mã loạn (mỏ hoang không còn tàn tích), người ta bước lên trên mà không biết” (Lu. 11:44).

Câu chuyện sau đây được trích từ bộ sách bách khoa *The People's Almanac, quyển thứ 2*, minh họa vấn đề tương tự về sự không thành thật:

“Một lần nọ, vị Vua nước

Phổ Frederick Đại Đế đến thăm Nhà tù Potsdam. Khi ông hỏi chuyện với các tù nhân, hết thấy họ đều cho là mình vô tội. Cuối cùng, vị Vua đi ngang qua một người mang án tử hình vì tội trộm cắp, người này chỉ nói: ‘Thưa Đức Vua, tôi có tội và đáng chịu hình phạt.’ Frederick Đại Đế quay sang người cai ngục, truyền lệnh: ‘Hãy thả kẻ bắt lương này và đưa hắn ra khỏi ngục trước khi hắn làm hư hỏng hết những con người cao quý vô tội ở đây.’”

Trong cái nhìn của Đức Chúa Trời, những người sùng đạo có thể giống như các tù nhân đó. Niềm tin tôn giáo, lễ nghi, đoàn thể thường đưa người ta đến chỗ phủ nhận những điều hổ thẹn, tội lỗi, và phủ nhận mình cần một Chúa Cứu Thế. Thay vì khuyến khích con người xưng nhận rằng họ không thể tự cứu mình, tôn giáo lại trao cho họ tấm bình phong và màn che cho những vấn đề chưa được giải quyết của họ.

Cố gắng che đậy vấn đề

bằng hoạt động tôn giáo là phản ứng tự bảo vệ như trong thời kỳ đầu của lịch sử loài người. Sau khi phạm tội, tổ phụ đầu tiên của chúng ta đã sùng sốt khi thấy mình không còn vô tội nữa. Họ lấy lá và che thân và trốn trong các bụi cây trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Khi CHÚA đến, A-đam thừa nhận là ông ần mình vì sợ.

***“Tôn giáo phải
che đậy, vì nó
hoàn toàn không
có khả năng
kiềm chế xác thịt.”***

Kể từ đó, con người ần mình phía sau bụi cây của những hoạt động tôn giáo, sau lá và của những nỗ lực bản thân. Chúng ta thích cố gắng làm đủ các hoạt động tôn giáo để bù đắp cho tội lỗi mình hơn là hạ mình xuống để thừa nhận mình cần có sự chết và sự sống cứu rỗi của Đấng Christ.

Khi làm vậy, chúng ta ần mình khỏi Đấng Christ. Lòng

nhân từ của Ngài chỉ ban cho những ai hạ mình với tấm lòng chân thật nhận biết mình đau đớn, khốn khó.

HỌ CHẤT THÊM GÁNH NẶNG CUỘC SỐNG



Hãy hình dung sẽ ra sao nếu thế giới này có hai loại người: người chất thêm gạch vào và người lấy bớt gạch ra. Mỗi khi bạn gặp một trong hai người, một viên gạch hoặc đã được thêm vào hoặc đã được lấy ra khỏi đồng gạch của bạn. Chúa Giê-xu là Người lấy ra. Người Pha-ri-si là người thêm vào. Chức năng này của tôn giáo trở nên rõ ràng khi Đức Chúa Giê-xu trả lời cho câu hỏi của một chuyên gia kinh luật người

Pha-ri-si (một chuyên gia về luật pháp Kinh thánh. Người Pha-ri-si phụ thuộc vào người này). Ngài đáp:

“Khốn cho các người nữa, là thầy dạy luật, vì các người chất cho người ta gánh nặng khó mang, mà tự mình không động ngón tay đến” (Lu. 11:46).

Chúa Giê-xu hiểu rõ người đang nghe Ngài nói. Các chuyên gia tôn giáo này gắn thêm hàng trăm nghĩa vụ khác vào luật pháp của Đức Chúa Trời. Vậy mà, chính họ lại là bậc thầy lợi dụng kẽ hở luật pháp. Thậm chí họ còn có những cách tránh né luật của ngày Sa-bát, là luật cấm mang vật nặng trong ngày này. William Barclay trích dẫn truyền thống của người Pha-ri-si như sau:

“Ai mang vật gì trên tay phải hay tay trái, ôm trong lòng hay vác trên vai là phạm tội. Nhưng ai mang vật gì bằng mu bàn tay, chân, miệng, cùi chỏ, tóc, hay túi tiền lộn ngược; ở giữa túi tiền và áo; trong áo xếp lại, trong giày hay xăng-đan thì không có

tội; vì người đó không mang đồ theo cách thông thường.”

Các lãnh đạo tôn giáo vẫn thực hiện thủ đoạn chất thêm gạch trong khi họ có đủ cách để tránh những nghĩa vụ họ đặt trên người khác. Chẳng hạn như, nhiều lãnh đạo tôn giáo dạy rằng giờ gia đình lễ bái hằng ngày là điều phải làm, trong khi họ biết chính mình cũng có những lý do khiến không thể thực hiện được. Nhiều người sùng đạo dạy là Cơ đốc nhân trong thời kỳ ân điển, không còn phải giữ theo luật dâng phần mười, lại phải bắt đầu dâng 10% theo luật, và còn phải tăng dần lên sau đó.

***“Không ai giữ
đúng luật, công bình,
hay yêu thương
như Đấng Christ.”***

Trái lại, trong khi Đức Chúa Giê-xu luôn ủng hộ những lý tưởng cao đẹp của luật pháp, Ngài cũng nhân từ dự liệu cho

tội nhân ăn năn. Chúa Giê-xu hiểu được sự căng thẳng lành mạnh giữa bản chất thánh khiết và tình yêu thương của Đức Chúa Trời khi Ngài phán:

“Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các ngươi sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng”
(Mat. 11:28-30).

HỌ TỰ LỪA DỐI MÌNH



Tôi có nghe một câu nói đùa như vậy: “Tôi yêu hết thầy mọi người. Đó là những người mà tôi không thể nào chịu nổi.” Người Pha-ri-si cũng hành động tương tự mà không có chút hài hước. Đức Chúa Giê-xu nói, người Pha-ri-si tự hào là mình kính trọng và dựng những đài tưởng niệm cho các tiên tri. Điều mỉa mai là khi gặp được một đấng tiên tri thực, họ lại muốn giết Ngài. Barclay nói:

“Họ chỉ ngưỡng mộ những tiên tri đã chết. Khi gặp được một Đấng Tiên Tri sống, họ cố tìm cách giết Ngài. Họ xây mồ và đài tưởng niệm thể hiện sự kính trọng các

tiên tri đã chết, nhưng lại dùng sự bắt bớ và sự chết để làm nhục các tiên tri còn sống.”

Đây là điều Chúa Giê-xu muốn nói trong Lu-ca 11:47-51 và trong phân đoạn Kinh thánh tương tự trong Ma-thi-ơ 23, Ngài phán:

“Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! Vì các người xây đắp mồ mả của các đấng tiên tri, trau giồi mồ mả của người công bình, và nói rằng: Nếu chúng ta ở cùng một thời với tổ phụ, thì không hùa theo người mà làm đổ máu các đấng tiên tri vậy. Ấy đó, các người tự làm chứng cho mình rằng thật là con cháu những người giết các đấng tiên tri. Vậy thì hãy làm cho đầy đầy cái lều của tổ phụ các người!”
(Mat. 23:29-32).

Người Pha-ri-si đã tự lừa dối mình. Họ không cho mình là người giết các tiên tri hay Đấng Christ. Họ không nhận ra kiểu tôn giáo trống rỗng đó thực

sự làm họ trở thành kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời. Xác thịt luôn nghịch lại với Thánh Linh. Tôn giáo hoàn toàn không có khả năng kiềm chế những điều ám ảnh xác thịt, như việc tự cho mình là trung tâm, tự bảo vệ mình. Để thay đổi được tâm lòng, con người cần có Đấng Christ hằng sống.

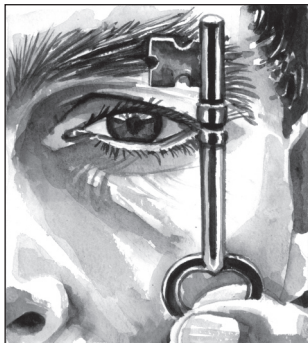
Lịch sử cứ tự tái diễn khi con người thích phò dâng mình cho tôn giáo hơn là cho Đấng Christ – giống như những kẻ sùng đạo mà Chúa Giê-xu đã phải đương đầu. Họ tôn kính Đức Chúa Trời và Thánh Kinh bằng môi miệng, nhưng khi con cái hay bạn đời của mình xưng nhận Đấng Christ làm Cứu Chúa thì họ lại bùng bùng nổi giận.

Chính những bậc cha/mẹ sùng đạo lại thường bực tức khi con mình cho là có vấn đề trong tôn giáo mà họ được sinh ra, báp-têm, và xác quyết đức tin. Những bậc phụ huynh suốt cuộc đời đi nhà thờ thường nổi giận khi nghe con mình nói về “sự tái sanh,” chính là những lời Chúa Giê-xu đã nói với Ni-cô-đem, một người Pha-ri-si (Gi. 3:1-16).

***“Bậc cha/mẹ
sùng đạo nào
bực tức khi
con mình muốn
theo Đấng Christ,
thì cần phải
thành thật tự
vấn trong tâm.”***

Tuy nhiên, bậc cha/mẹ sùng đạo nào bực tức khi con mình muốn theo Đấng Christ, thì cần phải thành thật tự vấn trong tâm. Phản ứng tiêu cực với con cái khi chúng nói đã tiếp nhận Đấng Christ là một dấu hiệu khá rõ ràng cho thấy người cha/mẹ đó đang ở trong tình trạng tự dối mình, giống như các chuyên gia kinh luật và người Pha-ri-si mà CHÚA chúng ta đã yêu thương nhưng kiên quyết đối đầu.

HỌ GIỮ CHÌA KHÓA KHO TRI THỨC



Một trong những mối nguy lớn nhất của tôn giáo là nó khiến chúng ta trở thành mối nguy không chỉ cho chính mình mà còn cho người khác. Chúa Giê-xu nói với những chuyên gia kinh luật rất sùng đạo trong thời đó, rằng:

*“Khốn cho các người, là
thầy dạy luật, vì các người
đã đoạt lấy chìa khóa của sự
biết, chính mình không vào,
mà người khác muốn vào,
lại ngăn cấm không cho! Khi
Đức Chúa Giê-xu ra khỏi đó
rồi, các thầy thông giáo và
người Pha-ri-si bèn ra sức*

ép Ngài dữ tợn, lấy nhiều câu hỏi khêu chọc Ngài, và lập mưu để bắt bẻ lời nào từ miệng Ngài nói ra.” (Lu. 11:52-54).

Tại đây, Chúa Giê-xu muốn nói rằng những kẻ sùng đạo chống đối Ngài giữ không cho dân sự lấy “chìa khóa kho tri thức.” Chìa khóa mà Chúa Giê-xu muốn nói đến là gì? Có một vài khả năng như sau. Chẳng hạn như, người Pha-ri-si giữ chìa khóa kho tri thức không cho “người đàn ông trên đường” lấy, thể hiện qua việc (1) dùng truyền thống và những điều nhỏ nhặt thay thế Lời Đức Chúa Trời, (2) cố tình không tin Đấng Christ (Gi. 14:6), và (3) khiến người khác xao lãng, không có “tâm lòng quan tâm đúng đắn” (“cửa sổ sự sáng” trong Lu-ca 11:33-35).

Cả Kinh thánh và Đấng Christ đều là chìa khóa của kho tri thức. Tôi tin có thể Chúa Giê-xu cũng có ý nói đến chìa khóa của “tâm lòng quan tâm đúng đắn.” Sự quan tâm đúng đắn là tập trung vào Kinh Thánh và Đấng Christ. Phân đoạn Kinh Thánh chúng ta đang

xem xét trong Lu-ca 11 được bắt đầu bằng các câu 33-35, trong đó Chúa Giê-xu phán:

“Không ai thắp đèn mà để chỗ khuất hay là dưới thùng, nhưng để trên chân đèn, hầu cho kẻ vào được thấy sáng. Mắt là đèn của thân thể; nếu mắt người sỏi sáng, cả thân thể người được sáng láng; song nếu mắt người xấu, thân thể người phải tối tăm. Ấy vậy, hãy coi chừng kẻo sự sáng trong mình người hóa ra sự tối chẳng..”

Nói cách khác, nếu “đèn” (mắt hay tâm lòng quan tâm) của ai đúng đắn, thì người đó sẽ hiểu biết được nhiều về Đức Chúa Trời. Nhưng nếu “đèn” bị che khuất, thì bóng tối sẽ bao trùm người đó (không có ánh sáng so với sự hiểu biết về Đức Chúa Trời).

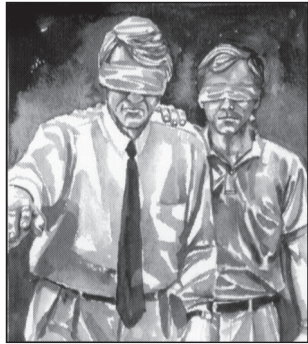
Khi Đức Chúa Giê-xu đang giảng dạy những lẽ thật về đèn của thân thể và chìa khóa kho tri thức, Ngài được mời đến nhà một người Pha-ri-si ăn tối. Hóa ra Chúa Giê-xu kết thúc bài giảng của Ngài tại bàn ăn. Với tư cách là một khách mời cho

buổi ăn tối của người Pha-ri-si, Chúa Giê-xu chỉ ra những vật gây cản trở ánh sáng mà người Pha-ri-si đã đặt trên mắt mình (tầm lòng quan tâm của họ).

“Một người chỉ thấy được ánh sáng khi có sự quan tâm đúng đắn.”

Người Thầy cho họ biết rằng với hình thức tôn giáo, việc nghiêm trọng hóa những điều nhỏ nhặt, việc thích được tán đồng, sự che đậy ích kỷ, việc hợp pháp thêm gạch vào, và sự tự dối mình; họ không chỉ đánh mất ánh sáng cho chính mình mà còn cho người khác. Như vậy, họ đã giữ chìa khóa kho tri thức.

HỌ PHÓ MÌNH VÀO ĐỊA NGỤC



Thử tưởng tượng một lãnh đạo tôn giáo được tin cậy trao cho bạn một chiếc chìa khóa, bạn đút nó vào cánh cửa có tên là “định mệnh,” khi mở cửa ra, trước mắt bạn là hỏa ngục. Người Pha-ri-si chuẩn bị cho các tín hữu của họ sự kinh ngạc đó. Trong sách Ma-thi-ơ 23, một phân đoạn Kinh Thánh rất giống với Lu-ca 11, Đức Chúa Giê-xu phán:

“Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! Vì các ngươi đi khắp dưới nước trên bộ để khuyên một người vào đạo mình; và khi đã

khuyến được rồi, thì các người làm cho họ trở nên người địa ngục gấp hai các người.” (Mat. 23:15).

Có lẽ Đức Chúa Giê-xu gọi những người mới theo đạo là “người địa ngục gấp hai” người Pha-ri-si là vì họ thường sốt sắng trong đức tin hơn nhiều so với những tín hữu lâu năm xem đức tin là chuyện bình thường. Những người mới theo đạo đã có một sự thay đổi lớn trong đời sống, họ sẵn sàng bảo vệ và tiến tới với một nhiệt huyết mới. Họ ý thức là mình không biết được mọi điều, nhưng họ tin tưởng nơi những người lãnh đạo, những người được xem là hiểu biết hơn họ rất nhiều.

Sự tin tưởng này đặt các tân tín hữu của người Pha-ri-si vào nguy cơ thực sự. Vì Chúa Giê-xu gọi người Pha-ri-si là “người mù dẫn người mù” (Mat. 15:14), nên những người theo họ mù gấp đôi họ. Những người mới theo đạo không chỉ mù thuộc linh, mà họ còn vô tình đặt lòng tin của mình vào thầy dạy đạo, người không thể thấy mình hay người khác đang đi về đâu.

Vấn đề của tôn giáo là, trong những việc hết sức quan trọng, tôn giáo đem lại hy vọng trong khi chẳng có chút hy vọng nào. Vì lý do đó, người vô thần hay người theo thuyết bất khả thi có lẽ an toàn hơn người mới theo đạo. Họ không dễ cho là mình đã làm hòa với Đức Chúa Trời. Nhưng người sùng đạo lại sai lầm cho rằng mình biết phải làm gì để được vào thiên đàng hay được bước đi với Chúa, ngay cả khi họ không chắc là mình đã “có chỗ ở đó” chưa.

Những hàm ý là cực kỳ gay gắt. Những người sùng đạo như người Pha-ri-si và những người mới theo đạo phải đương đầu với một nhận thức đáng sợ. Trong một tình huống khác, Đức Chúa Giê-xu quả quyết với chúng ta về điều này, Ngài phán:

“Vì ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng” (Mat. 5:20).

Hãy đặt mình vào vị trí của

một người mới theo đạo bị sai lạc. Bạn nghĩ mình đã chọn con đường trở thành một người tốt. Bạn nhận biết sai lầm của những người không dành chỗ cho Chúa trong lòng họ. Bạn thấy thương cho những người qua cách cư xử, giao tiếp cho thấy họ sẵn sàng mạo hiểm với sự đời đời để đổi lấy thêm chút ít thì giờ lạc thú. Bạn nghĩ mình đã có sự chọn lựa tốt hơn. Bạn đã tìm được một mục sư, một linh mục, hay một thầy dạy luật mà bạn ưa thích. Bạn tin tưởng ông, chắc chắn ông là người tốt lành, không bao giờ là kẻ chống nghịch với Đức Chúa Trời. Bạn thích những lúc ông hướng dẫn những buổi lễ tôn giáo, giúp bạn thấy gần với Chúa hơn và thấy mình trở nên tốt hơn. Nhưng đến khi bạn dứt chìa khóa mà ông đã đưa vào cánh cửa có tên “định mệnh,” thì đã quá trễ.

BÀI HỌC TỪ MỘT NGƯỜI SÙNG ĐẠO TIN NHẬN CHÚA

Trong thời của Đấng Christ, có khoảng 6,000 người Pha-ri-si. Như đã nói đến, họ nổi tiếng là có những cuộc bàn cãi lê thê về “những điều tốt,” chẳng hạn như: có được phép ăn trứng đẻ ra trong ngày Sa-bát không.

Sau-lơ (sau gọi là sứ đồ Phao-lô) ở thành Tạt-sơ kế thừa truyền thống tôn giáo này. Ông nói mình là người Pha-ri-si và con của người Pha-ri-si (Công. 23:6). Trước sự kiện đôi mắt với Đấng Christ, sự kiện làm thay đổi cuộc đời ông (Công. 9), Sau-lơ tin là vị trí của ông trong Chúa được quyết định bởi mối liên hệ của ông với Luật Pháp.

Sau khi tin nhận Chúa, Phao-lô định nghĩa vị trí của mình trong Chúa theo cách khác. Bây giờ, điều quan trọng là mối quan hệ của ông với Đấng Christ. Ông quan tâm đến đức tin trong Đấng Christ, việc

bày tỏ tình yêu của Đấng Christ cho người khác, và việc nhắc nhở các anh em đồng đức tin rằng đến một ngày, mỗi người trong hết thầy chúng ta sẽ phải khai trình trước Đấng Christ.

Khi gặp những vấn đề gây tranh cãi về cách áp dụng Kinh Thánh, Phao-lô không còn bận tâm đến những luật lệ của các thầy dạy kinh luật nữa.

“Thứ tự ưu tiên của Phao-lô thay đổi từ Luật Pháp sang Đấng Christ, từ những điều tốt sang những điều cơ bản, và từ những điều bên ngoài sang những điều bên trong.”

Thay vào đó, ông nài xin các thành viên trong gia đình của Đức Chúa Trời không lên án nhau về những vấn đề chưa rõ ràng. Trong thư tín gửi cho các tín đồ ở thành Rô-ma, ông viết:

“Người là ai mà dám xét đoán tôi tớ của kẻ khác? ...

Như vậy, mỗi người trong

chúng ta sẽ khai trình việc mình với Đức Chúa Trời.

Vậy chúng ta chớ xét đoán nhau; nhưng thà nhứt định đừng để hòn đá vấp chân trước mặt anh em mình, và đừng làm dịp cho người sa ngã.” (14:4, 12-13).

Nhiều người trong chúng ta cần phải học tập từ quan điểm của Phao-lô “sau khi gặp Chúa.” Để bảo vệ mình khỏi sự thỏa hiệp với thế gian, chúng ta lại làm theo quan điểm của ông “trước khi gặp Chúa.” Theo cách của người Pha-ri-si, chúng ta lập ra cho mình một loạt danh sách những điều người tin theo Đấng Christ được làm hay không được làm. Vấn đề là đôi với một số danh sách đó, một người có thể kiêng giữ được hết mọi điều nhưng vẫn không trở nên gần với Chúa hơn. Một người có thể cho thấy mình sùng đạo bằng cách cố nhịn uống rượu, hút thuốc, đánh bài, nghe nhạc rốc, và đi xem phim, nhưng vẫn sống gian ác. Một người có thể dục lễ, dâng hiến, cầu nguyện, và đọc Kinh thánh, trong khi vẫn còn tức giận, chi trích, và bủn xỉn.

Nhưng quan trọng là những gì đến từ Thánh Linh, chứ không phải những gì đến từ xác thịt. Thái độ yêu thương như Đấng Christ khác hẳn với xu hướng tự nhiên của chúng ta, đưa chúng ta đến với Thánh Linh của Đấng Christ, ban cho chúng ta sự khôn ngoan, năng lực, và sự bảo đảm được tha tội. Để sự tranh chiến với

“Thay thế tình yêu của Đấng Christ bằng một loạt danh sách những điều có thể kiêng giữ là cách chắc chắn trở nên giống như Phao-lô trước khi gặp Chúa.”

những nguyên tắc không thể kiêng giữ đưa chúng ta đến với Đấng Christ, còn tốt hơn là quá bận tâm đến những nghi thức tôn giáo, để rồi chúng ta hoàn toàn đánh mất Ngài.

MỖI NGUY CỦA VIỆC ÁP DỤNG

Nhiều người trong chúng ta cho rằng việc học Kinh thánh cần phải đi kèm với những câu hỏi như: “Điều đó sẽ làm thay đổi được gì?” và “Làm sao để áp dụng điều đó vào đời sống?” Chúng ta đã thấy làm sao mà các thể hệ trước có thể đề tâm trí vào nghiên cứu sách Khải-huyền, Đa-ni-ên, và các sách Tiểu Tiên Tri mà không gặp những vấn đề khiến họ lo lắng, phân cấp, cạnh tranh, lãnh đạm, đòi hỏi khắt khe, chỉ trích, bủn xỉn, và ích kỷ.

Trần trờ với những câu hỏi như: “Nên áp dụng lẽ thật này như thế nào trong đời sống?” tất nhiên là điều tốt. Nhưng đó cũng là cách các thể hệ trước đưa ra một loạt danh sách những cách áp dụng trong đời sống Cơ Đốc. Họ không hút thuốc (nếu không nổi giận), họ không uống rượu (nếu không nghiện cà-phê), họ không hưởng những thú vui đáng ngờ (nếu đó không phải là nói chuyện tầm phào). Người Pha-ri-si rất giỏi về những điều này.

Khi những luật áp dụng trở thành nguyên tắc, và khi hành

“Khi những luật áp dụng trở thành nguyên tắc, và khi hành động thay thế cho thái độ của tâm lòng, là lúc chúng ta không còn am hiểu về tôn giáo của mình nữa, và chính nó nắm giữ chúng ta.”

động thay thế cho thái độ của tâm lòng, có thể chúng ta đã gia nhập vào một loại tôn giáo thay thế Đấng Christ, mà không phải là tôn giáo phục vụ Ngài.

LÝ DO TẬP TRUNG VÀO Đấng CHRIST LÀ VIỆC LÀM CÓ Ý NGHĨA

Để chúng ta tin cậy Ngài, Đấng Christ làm nhiều điều mà tôn giáo không thể làm được cho chúng ta. Như:

- Yêu chúng ta (Gi. 15:13; Rô. 8:35).
- Đưa chúng ta đến với Đức Chúa Trời (I Tim. 2:5).
- Đưa Đức Chúa Trời đến với chúng ta (Côl. 1:15).
- Mua chuộc chúng ta về với Đức Chúa Trời (Êph. 1:7).
- Biện hộ cho chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời (I Gi. 2:1).
- Xung chúng ta là “công chính” (Rô. 3:24; 5:1).
- Ngài giúp chúng ta giải hòa với Đức Chúa Trời (II Côr. 5:19).
- Biệt riêng chúng ta cho Đức Chúa Trời (I Côr. 1:30)

- Cho chúng ta được bình an với Đức Chúa Trời (Rô. 5:1).
- Khiến chúng ta được Đức Chúa Trời chấp nhận (Êph. 1:6).
- Tha tội chúng ta (Êph. 1:7).
- Giải thoát chúng ta (Rô. 8:2).
- Ban cho chúng ta quyền được làm con nuôi (Êph. 1:5).
- Cho chúng ta hưởng cơ nghiệp của Đức Chúa Trời (Êph. 1:11).
- Ban Thánh Linh của Ngài cho chúng ta (Gi. 14:16-17).
- Ban cho chúng ta một sự tập trung mới (Côl. 3:1-2).
- Sống trong chúng ta (Côl. 1:27).
- Đưa chúng ta vào trong gia đình của Đức Chúa Trời (Gi. 1:12).
- Cầu thay cho chúng ta (Rô. 8:34).
- Cứu chúng ta khỏi quyền lực của Sa-tan (Côl. 1:13).
- Ngài đặt chúng ta vào

vương quốc Đức Chúa Trời (Côl. 1:13)

- Ngài ban cho chúng ta sự sống đời đời (Rô. 6:23).
- Ngài chỉ dạy chúng ta cách sống (I Gi. 2:6).

“Tôn giáo không thể làm những điều này cho chúng ta”

HỌC VỀ NHỮNG ĐIỀU TƯƠNG PHẢN

Nhiều vấn đề trong Kinh thánh đều có hai mặt của nó. Vấn đề tôn giáo cũng vậy. Để giữ một quan điểm cân bằng, quan trọng là chúng ta tập quen dần với việc phải xét đến hai quan niệm có vẻ trái ngược nhau.

Tôn giáo quan trọng. Kinh thánh ghi lại khá nhiều những hoạt động tôn giáo hoặc (1) hướng chúng ta về với Đức Chúa Trời hoặc (2) tạo điều

kiện để chúng ta bày tỏ mối quan hệ của mình với Ngài. Cả Tân và Cựu Ước đều có rất nhiều những luật lệ, nguyên tắc, niềm tin, và nghi thức tôn giáo. Nếu chúng ta xem tôn giáo là hành động hay cách cư xử thể hiện niềm tin, sự tôn kính, và mong ước được làm hài lòng Đức Chúa Trời, thì rõ ràng loại tôn giáo này đưa ra:

- một tín lý và niềm tin mẫu (Tít 2:1)
- kinh nghiệm được san sẻ (Công. 2:37-47; Hêb. 10:25)
- đời sống bày tỏ đức tin (I Gi. 3:17-18)

Tôn giáo vô ích. Nó vô ích nếu chúng ta dựa vào bất cứ hành động bề ngoài nào để được xem là công chính trước mặt Chúa. Dù trước hay sau khi tin nhận Chúa, không một kiến thức hay hành động tôn giáo nào có thể cứu được chúng ta. Kiến thức hay hành động chỉ có thể đem lại cho chúng ta cách bày tỏ đức tin cá nhân của mình nơi Đấng Christ. Vậy nên, chúng ta phải tránh:

- nỗ lực để có được sự cứu

rỗi (Êph. 2:8-10)

- ý nghĩ tự hoàn thiện mình (Gal. 3:1-3)
- điều gì chiếm chỗ Đấng Christ (Côl. 2:6-8)

Tôn giáo nguy hiểm, không phải vì nó xấu mà vì nó thường tốt đủ để khiến chúng ta không tin cậy nơi Đấng Christ. Chúng ta thường có khuynh hướng từ chối tin vào những gì Đấng Christ có thể làm, và thay thế bằng điều chúng ta có thể làm cho mình.

BÀI TRẮC NGHIỆM VỀ TÔN GIÁO

Hãy tưởng tượng bạn đang làm đơn xin vào thiên đàng. Bạn sẽ liệt kê những tiêu chuẩn nào mình có?

- Tôi luôn tin vào Đức Chúa Trời.
- Tôi được tiếng là người sùng đạo.
- Tôi cố gắng sống tốt.
- Tôi đã được làm báp-têm.

- Tôi đi nhà thờ.
- Tôi không làm gì xấu xa lắm.
- Tôi có những người bạn sẽ xác nhận cho tôi.

Hy vọng đến đây, bạn đã nhận ra rằng nếu bạn liệt kê bất kỳ tiêu chuẩn nào như trên cho thấy bạn chưa hiểu sự vô ích của tôn giáo.

Mẫu đơn duy nhất được thiên đàng chấp nhận là đơn mà bạn liệt kê những tiêu chuẩn như sau:

- Tôi không đưa ra được phẩm chất xứng đáng nào của mình cả.
 - Tôi là một tội nhân từ khi mới lọt lòng.
 - Tôi không đến bằng danh mình, mà trong danh Đấng Christ.
 - Tôi tin Ngài là Con của Đức Chúa Trời và là Cứu Chúa của tôi.
 - Tôi tiếp nhận sự hy sinh của Ngài vì tội lỗi của tôi.
 - Tôi tin Ngài đã sống lại từ kẻ chết.
 - Tôi đặt niềm tin nơi Ngài để được cứu.
- Đây là lời quả quyết của

sứ đồ Phao-lô, người chỉ ra sự khác biệt giữa tôn giáo và Đấng Christ:

“Ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; Vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Giê-xu Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm (Êph. 2:8-10).

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ

Đấng Christ - ngôi thứ hai của Đức Chúa Trời Ba Ngôi, Đấng trở thành người, sống một cuộc đời vô tội, chịu đóng đinh, và sống lại từ kẻ chết để ban sự cứu rỗi cho những ai đặt niềm tin nơi Ngài.

Lễ tiệc thánh – thánh lễ dùng bánh và rượu/nước nho mang tính tượng trưng để nhắc nhở tín đồ về sự chết của Đấng Christ vì họ.

Thập tự giá – dạng thi hành án tử hình mà Đấng Christ phải chịu đau đớn và chết để trả thay cho tội lỗi chúng ta.

Đức tin – niềm tin cá nhân, khi chúng ta đặt niềm tin này vào chính Đấng Christ, cốt lõi của đạo thật được hình thành.

Sự xưng công bình – được “xưng công bình.” Trong sự cứu rỗi, ai tin nơi Đấng Christ, chính thức được xem là công chính trước mặt Đức Chúa Trời.

Người tuyệt đối tuân thủ pháp luật – người tin Luật Pháp làm cho họ điều mà chỉ Đấng Christ

mới có thể làm.

Tôn giáo – hệ thống tư tưởng và cách hành xử thể hiện niềm tin nơi Đức Chúa Trời.

Người sùng đạo – người tin tôn giáo làm cho họ điều mà chỉ có Đấng Christ mới có thể làm.

Sự ăn năn – sự thay đổi tư tưởng chứng tỏ qua sự thay đổi cách cư xử.

Sự phục sinh – hành động Đấng Christ sống lại từ kẻ chết, bày tỏ giá trị của sự hy sinh và khả năng Ngài có thể sống qua những ai tin nhận Ngài.

Sự cứu rỗi – Sự ban cho trong tình yêu của Đức Chúa Trời để cứu những ai đặt niềm tin nơi Đấng Christ khỏi hậu quả của tội lỗi trong quá khứ, hiện tại, và tương lai.

Tội lỗi – bất cứ vi phạm nào về luật pháp lương tâm của Đức Chúa Trời, mang lấy hình phạt là sự chết đời đời.

Báp-têm bằng nước – một nghi lễ mang tính tượng trưng, công bố niềm tin cá nhân nơi Đấng Christ.